

PHẦN VĂN BẢN KHÁC**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ****ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4445/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng
quản lý của Ban Dân tộc****CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Trưởng ban Ban Dân tộc tại Tờ trình số 51/TTr-BDT ngày 18 tháng 9 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 02 thủ tục hành chính thay thế, bãi bỏ 02 thủ tục hành chính (do bị thay thế) trong lĩnh vực dân tộc thuộc phạm vi

chức năng quản lý của Ban Dân tộc.

Danh mục thủ tục hành chính đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố tại địa chỉ <http://vpub.hochiminhcity.gov.vn/portal/Home/danh-muc-tthc/default.aspx>.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 09 tháng 10 năm 2018.

Bãi bỏ Quyết định số 3847/QĐ-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ban Dân tộc được chuẩn hóa tại thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng ban Ban Dân tộc, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Phong

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BAN DÂN TỘC
(Ban hành kèm theo Quyết định số 4445/QĐ-UBND
ngày 09 tháng 10 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

I THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG - XÃ - THỊ TRẤN¹

TT	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ Pháp lý	Ghi chú
1	Thủ tục công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Ủy ban nhân dân phường - xã - thị trấn	Không	Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	Thành phần hồ sơ thực hiện theo Điều 6 Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg gồm: 1. Hồ sơ gửi UBND cấp xã: * Văn bản đề nghị; * Biên bản hội nghị liên ngành (mẫu 02). 2. Hồ sơ gửi UBND cấp huyện: * Văn bản đề nghị; * Biên bản kiểm tra Kết quả bình chọn, đề nghị công nhận người có uy tín (mẫu 03). 3. Hồ sơ gửi Ban Dân tộc: * Văn bản đề nghị;

¹ Quyết định số 180/QĐ-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban dân tộc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ủy ban dân tộc

TT	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ Pháp lý	Ghi chú
						<p>* Tổng hợp danh sách bình chọn, đề nghị công nhận người có uy tín.(Mẫu số 4)</p> <p>* Bản tổng hợp hồ sơ đề nghị của các xã</p> <p>4. Hồ sơ gửi Chủ tịch UBND Thành phố:</p> <p>* Tờ trình;</p> <p>* Dự thảo Quyết định kèm theo danh sách đề nghị công nhận người có uy tín theo (Mẫu số 04)</p> <p>* Văn bản đề nghị của các Ủy ban nhân dân quận - huyện.</p>
02	Thủ tục đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Ủy ban nhân dân phường - xã - thị trấn	Không	Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	Thành phần hồ sơ thực hiện theo Điều 6 Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg gồm: 1.Hồ sơ gửi UBND cấp xã: * Văn bản đề nghị; * Biên bản hội nghị liên ngành (mẫu 02). 2. Hồ sơ gửi UBND cấp huyện: * Văn bản đề nghị;

TT	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ Pháp lý	Ghi chú
						<p>* Biên bản kiểm tra Kết quả bình chọn, đề nghị công nhận người có uy tín (mẫu 03).</p> <p>3. Hồ sơ gửi Ban Dân tộc:</p> <p>* Văn bản đề nghị;</p> <p>* Tổng hợp danh sách bình chọn, đề nghị công nhận người có uy tín.(Mẫu số 4)</p> <p>* Bản tổng hợp hồ sơ đề nghị của các xã</p> <p>4. Hồ sơ gửi Chủ tịch UBND Thành phố:</p> <p>* Tờ trình;</p> <p>* Dự thảo Quyết định kèm theo danh sách đề nghị công nhận người có uy tín theo (Mẫu số 04)</p> <p>* Văn bản đề nghị của các Ủy ban nhân dân quận - huyện.</p>

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục	Căn cứ pháp lý quy định việc bãi bỏ
01	T-HCM-270939-TT	Thủ tục bình chọn, xét công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số (do bị thay thế bởi thủ tục công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số)
02	T-HCM-270940-TT	Thủ tục bình chọn, xét công nhận bổ sung, thay thế người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	